

Số: 31 /2011/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 21 tháng 10 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành chế độ cho học sinh và cán bộ, giáo viên có thành tích cao trong quản lý, giảng dạy và học tập đối với Trường THPT chuyên Nguyễn Du và các trường THPT trên địa bàn tỉnh

CÔNG VĂN BẢN SỐ 339
Ngày 21 tháng 10 năm 2011

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân, ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định 82/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 31/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Quyết định 44/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Xét đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình 482/TTr-SGDĐT, ngày 05 tháng 10 năm 2011,



QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành quy định một số chế độ đối với cán bộ, giáo viên và học sinh có thành tích cao trong quản lý, giảng dạy, học tập của trường THPT chuyên Nguyễn Du và các trường THPT khác trong tỉnh, với những nội dung sau:

A: Những quy định chung:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

Ngoài các chính sách ưu đãi của Nhà nước cho hệ thống trường chuyên, chính sách ưu đãi này áp dụng đối với Trường Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Du và các trường THPT khác trong tỉnh.

2. Nguyên tắc hỗ trợ:

a. Việc thực hiện chính sách ưu đãi này phải đảm bảo đúng đối tượng, công khai, dân chủ, kịp thời.

b. Các chế độ ưu đãi được chi trả theo học kì, năm học.

3. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi này do ngân sách Nhà nước cấp theo phân cấp quản lý hiện hành.

B: Chế độ ưu đãi:

1. Chế độ học bổng đối với học sinh Trường THPT chuyên Nguyễn Du:

a. Điều kiện được hưởng:

Học sinh Trường THPT chuyên Nguyễn Du có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi, điểm trung bình môn chuyên đạt từ 8,5 trở lên trong học kì xét cấp học bổng.

b. Mức được hưởng, thời gian hưởng:

Học sinh được hưởng học bổng với định mức bằng 25% mức lương tối thiểu; được xét và cấp học bổng theo kết quả từng học kì, cả năm được tính 9 tháng.

2. Mức tiền thưởng đạt giải quốc tế, quốc gia:

a. Đối với học sinh;

- Giải quốc tế;

+ Huy chương vàng: được hưởng mức thưởng bằng 50 lần mức lương tối thiểu chung/tháng;

+ Huy chương bạc: được hưởng mức thưởng bằng 30 lần mức lương tối thiểu chung/tháng;

+ Huy chương đồng: được hưởng mức thưởng bằng 25 lần mức lương tối thiểu chung/tháng;

+ Giải khu vực quốc tế: được hưởng bằng 90% đối với học sinh đạt giải quốc tế cùng loại huy chương.

- Giải quốc gia;

+ Giải nhất: được hưởng mức thưởng bằng 25 lần mức lương tối thiểu chung/tháng;

+ Giải nhì: được hưởng mức thưởng bằng 20 lần mức lương tối thiểu chung/tháng;

+ Giải ba: được hưởng mức thưởng bằng 15 lần mức lương tối thiểu chung/tháng.

+ Giải khuyến khích: được hưởng mức thưởng bằng 12 lần mức lương tối thiểu chung/tháng.

- Học sinh thi vào đại học nếu đậu thủ khoa thì được thưởng bằng 25 lần mức lương tối thiểu chung/tháng;

b. Đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy bộ môn cho học sinh được đạt giải quốc tế, quốc gia được hưởng bằng 60% mức thưởng của một học sinh đạt giải cùng loại. Trường hợp giáo viên có nhiều học sinh đạt giải thì được tính như sau: mỗi giải thứ hai được tính cộng thêm 30%; từ giải thứ ba trở đi, mỗi giải được tính cộng thêm 20% của giải được thưởng.

c. Đối với cán bộ quản lý:

- Hiệu trưởng: được hưởng theo mức cao nhất của giáo viên được hưởng (không tính cộng thêm);

- Các phó hiệu trưởng: được hưởng 80% mức của hiệu trưởng.

Điều kiện để được khen thưởng là tổng số giải hoặc chất lượng giải bằng hoặc cao hơn năm liền kề. Trường hợp giảm số giải thì được xem xét cụ thể theo tỷ lệ tương ứng.

d. Đối với các trường phổ thông trong tỉnh nếu có học sinh đạt giải quốc gia, quốc tế thì được thực hiện chi theo điểm a, b, khoản 2 nêu trên; Riêng cán bộ quản lý được hưởng bằng 30% (nếu trường có đạt 01 giải) của điểm c, khoản 2 nêu trên, nếu đạt từ 02 giải trở lên được cộng thêm 20%/01giải và tối đa bằng điểm c, khoản 2 nêu trên.

3. Chế độ trợ cấp cho học sinh:

Trợ cấp cho học sinh tham gia bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi tỉnh dự thi quốc gia và học sinh dự thi vào đội tuyển quốc gia thi quốc tế;

- Mức trợ cấp: được tính bằng 15% mức lương tối thiểu tại thời điểm chi trợ cấp/ngày.

- Thời gian được hưởng: số ngày thực tế tham gia bồi dưỡng theo kế hoạch tập trung hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Chế độ bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi tỉnh đối với giáo viên:

a. Mức bồi dưỡng: Giáo viên dạy đội tuyển của tỉnh thi học sinh giỏi quốc gia, dự thi vào đội tuyển quốc gia thi quốc tế được trả tiền thù lao bằng mức thù lao tối đa áp dụng đối với giảng viên, báo cáo viên là cán bộ công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị ở trung ương và cấp tỉnh theo quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC, ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

b. Thời gian được hưởng: theo thời gian thực tế dạy đội tuyển trong kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c. Việc mời giảng viên thỉnh giảng được chi trả theo Thông tư 139/2010/TT-BTC, ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

Các đối tượng trên, nếu ở tỉnh ngoài thì được hỗ trợ thêm:

- Kinh phí tàu xe 2 lượt đi về (đối với giảng viên công tác ở các địa phương được hỗ trợ phương tiện đi lại là máy bay);

- Tiền ở và tiền đi lại từ khách sạn đến nơi giảng dạy;

- Hỗ trợ tiền ăn.

5. Bồi dưỡng tạo nguồn học sinh giỏi:

a. Quy định số tiết các môn chuyên được tăng thêm để bồi dưỡng tạo nguồn dự thi học sinh giỏi quốc gia trong năm học đối với trường chuyên do Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, phê duyệt từng năm;

b. Mức hỗ trợ 1 tiết dạy: được tính bằng 70% mức thanh toán thừa giờ theo quy định hiện hành.

6. Các chính sách ưu đãi khác:

a. Hỗ trợ kinh phí cho cán bộ, giáo viên đào tạo, bồi dưỡng trong nước và ngoài nước; mức hỗ trợ do UBND tỉnh quy định.

b. Giáo viên có học sinh đạt giải quốc gia, khu vực, quốc tế được ưu tiên trong việc xét tặng các danh hiệu thi đua và danh hiệu vinh dự nhà nước; được

xét cử đi học tập và tham quan ở nước ngoài; được ưu tiên xét nâng lương sớm theo quy định của Nhà nước.

7. Chính sách ưu đãi này thay thế các chế độ mà UBND tỉnh đã ban hành trước đây đối với cán bộ giáo viên, học sinh Trường chuyên Nguyễn Du và trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Hàng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện báo cáo Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban Nhân dân tỉnh cấp trong dự toán của ngành; đồng thời tổ chức thực hiện và thanh quyết toán theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Nội vụ, Tư pháp; Hiệu trưởng Trường trung học phổ thông chuyên Nguyễn Du và các trường THPT trên địa bàn tỉnh và các cơ quan đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1972/QĐ-UBND ngày 04/8/2011 của UBND tỉnh về chế độ cho học sinh và cán bộ, giáo viên đối với Trường trung học phổ thông chuyên Nguyễn Du có thành tích cao trong dạy và học tập. /*z*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KT VBQPPL-Bộ Tư Pháp;
- Vụ Pháp chế- BGDĐT;
- TT Tỉnh uỷ, TTHĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCTUBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PCVPUBND tỉnh (đ/c DSom);
- TTTT&CB, TH, TCTM;
- Báo Đắk Lắk;
- Công báo tỉnh, Website tỉnh;
- Lưu VT, VHXH (T.30)



Lữ Ngọc Cư